

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2008

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2008
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/11/2007;

Biên Bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 số 02/2008/BB-ĐHĐCĐ ngày 17/4/2008.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 của Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam - Vinaconex ngày 17 tháng 4 năm 2007 đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các quyết định sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2007 và kế hoạch kinh doanh năm 2008 với các chỉ tiêu chính như sau:

(Đơn vị tính: tỷ đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2007			Kế hoạch năm 2008
	Kế hoạch (KH)	Thực hiện (TH)	TH/KH (%)	
Tổng Doanh thu thực hiện	3.339	3.407	102%	3.453
Lợi nhuận sau thuế	214	275	129%	305.000

Cổ tức	10%	10,83%	-	12%
--------	-----	--------	---	-----

(Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2007 và kế hoạch kinh doanh năm 2008 chi tiết theo Biên Bản họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 số 02/2008/BB-ĐHĐCĐ/VCG).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 94,18% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2. Thông qua Phương án Tiền lương, Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người lao động trong Tổng Công ty năm 2008 như sau:

- Tỷ trọng tiền lương trên doanh thu năm 2008 của Tổng công ty xác định là 3,75%.
- Tiền lương của Hội đồng quản trị, không quá 0,08% và Ban Kiểm soát không quá 0,025% trên doanh thu thực hiện.

(Phương án Tiền lương, Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người lao động trong Tổng Công ty chi tiết theo Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 số 02/2008/BB-ĐHĐCĐ/VCG).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 89,78% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2007, Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2007 như sau:

1) Doanh thu Tổng Công ty:	3.406.898.855.377 đồng;
2) Lợi nhuận trước thuế:	275.425.424.341 đồng;
3) Lợi nhuận sau thuế:	275.425.424.341 đồng;
<i>Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối là:</i>	<i>275.425.424.341 đồng;</i>
- Chi trả cổ tức năm 2007, tỷ lệ 10.83% :	162.483.912.500 đồng;
<i>Lợi nhuận còn lại để trích lập các Quỹ:</i>	<i>112.941.511.841 đồng;</i>
- Trích Quỹ Dự phòng tài chính:	27.542.542.434 đồng;
- Trích Quỹ Đầu tư phát triển:	77.119.118.815 đồng;
- Trích Quỹ Khen thưởng ban điều hành, ban quản lý:	500.000.000 đồng;
- Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi:	7.779.850.592 đồng;

(Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2007 và Phương án phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2007, tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2007 chi tiết theo Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 số 02/2008/BB-ĐHĐCĐ/VCG).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 93,05% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2007, một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2008 và định hướng chiến lược phát triển những năm tiếp theo.

(Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người lao động trong Tổng Công ty chi tiết theo Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 số 02/2008/BB-ĐHĐCĐ/VCG)

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 88,85% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về quản lý Tổng Công ty của Hội đồng quản trị và công tác điều hành của Tổng Giám đốc năm 2007:

(Báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng Công ty chi tiết theo Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 số 02/2008/BB-ĐHĐCĐ/VCG).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99,73% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Thông qua điều chỉnh Phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 1.500 tỷ đồng lên 2.000 tỷ đồng như sau:

6.1 Giữ nguyên Tổng số lượng cổ phần đăng ký chào bán là 50.014.850 cổ phần và giữ nguyên phương án chào bán cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

Điều chỉnh phần 15.518.320 cổ phiếu đấu giá tại TTGDCK Hà Nội theo hướng: chuyển toàn bộ số lượng cổ phiếu theo phương án sang chào bán cho cổ đông hiện hữu với giá chào bán là 20.000 đồng/cổ phần. Theo đó:

Tổng số lượng cổ phần chào bán là: 50.014.850 cổ phần

Trong đó:

- Chào bán cho cổ đông hiện hữu là: 45.515.350 cổ phần (*cổ phần sẽ được phân phối cho cổ đông theo tỷ lệ sở hữu của cổ đông tại ngày chốt danh sách để thực hiện chào bán thêm cổ phần*).
- Chào bán cho cán bộ công nhân viên Công ty: 4.499.500 cổ phần (*theo danh sách do HĐQT Tổng Công ty thông qua*). Thời gian hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phiếu bán cho CBCNV là 1 năm.

6.2 Điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:

Tổng số tiền dự kiến huy động được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên Tổng Công ty là 1.000.297.000.000 (*Một nghìn tỷ hai trăm chín bảy triệu*) đồng sẽ được sử dụng để giải ngân cho dự án Xi Măng Cẩm phả và bổ sung vốn lưu động.

ĐHĐCĐ Tổng Công ty nhất trí ủy quyền cho HĐQT Tổng Công ty căn cứ vào tiến độ thực tế của Dự án Xi măng Cẩm Phả và nhu cầu vốn lưu động của Tổng Công ty để

thực hiện giải ngân trên cơ sở đảm bảo lợi ích mang lại cho Công ty và cổ đông là cao nhất.

6.3 Niêm yết bổ sung:

Trong trường hợp khi kết thúc đợt chào bán này mà Tổng Công ty đã niêm yết thì ĐHĐCĐ giao cho HĐQT tiến hành các thủ tục cần thiết để niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thêm.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 94,85% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7. Thông qua Phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 2.000 tỷ đồng lên 3.000 tỷ đồng với nội dung chính như sau:

A Giai đoạn 1: Chào bán riêng lẻ cho các đối tác chiến lược

- 1) **Tổng số cổ phần chào bán dự kiến:** 50.000.000 (năm mươi triệu) cổ phần.
- 2) **Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông
- 3) **Mệnh giá:** 10.000 đồng/ cổ phần
- 4) **Đối tượng và phương thức chào bán:**

Đợt chào bán cổ phiếu này được thực hiện theo phương thức chào bán riêng lẻ, trên cơ sở ý kiến tư vấn của Credit Suisse và điều kiện thực tế để chọn ra không quá 10 nhà đầu tư chiến lược.

Các đối tác chiến lược được Tổng Công ty lựa chọn mời tham dự đợt chào bán này cần đáp ứng được các điều kiện cơ bản sau:

- Là các nhà đầu tư có tổ chức liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty;
- Là các Công ty Chứng khoán, các Quỹ đầu tư, các tổ chức khác hoạt động trong lĩnh vực tài chính;
- Là các nhà đầu tư có khả năng về tài chính, năng lực quản lý và công nghệ, có nhu cầu và sẵn sàng hỗ trợ, hợp tác với Tổng Công ty;
- Là các tổ chức thường xuyên cung cấp dịch vụ, các bạn hàng truyền thống gắn bó lợi ích chiến lược trong kinh doanh, có tiềm năng về tài chính, năng lực quản lý và công nghệ;
- Nhà đầu tư chiến lược khi tham gia đầu tư vào VINACONEX phải có Hợp đồng đầu tư chiến lược với VINACONEX trong đó nêu rõ các khả năng, cam kết và lộ trình hỗ trợ VINACONEX trong quá trình hoạt động sau này.

ĐHĐCĐ nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty triển khai các bước đàm phán, xác định danh sách và số lượng cổ phiếu chào bán cho từng đối tác chiến lược trình Đại hội đồng cổ đông quyết định chính thức.

5) **Hạn chế chuyển nhượng:**

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Tổng Công ty đàm phán và đưa ra thời gian hạn chế chuyển nhượng với các đối tác chiến lược tùy theo điều kiện mua bán cụ thể; thời gian nắm giữ cổ phiếu của các nhà đầu tư chiến lược tối thiểu 03 năm trở lên.

6) Giá chào bán dự kiến:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Tổng Công ty quyết định mức giá chào bán cho các đối tác chiến lược trên cơ sở đàm phán và tham chiếu tình hình thực tế tại thời điểm chào bán đảm bảo lợi ích cao nhất cho Tổng Công ty.

Giá chào bán cho đối tác chiến lược trong mọi trường hợp sẽ không thấp hơn giá trị sổ sách của cổ phần tại thời điểm chào bán và **không thấp hơn hai lần** giá chào bán cho cổ đông hiện hữu trong đợt chào tăng vốn lên 2.000 tỷ đồng.

7) Xử lý cổ phiếu còn dư sau khi kết thúc đợt phát hành:

Số lượng cổ phần còn dư do các đối tác không đặt mua hết sẽ coi như chưa phát hành và tổng số cổ phần chào bán cho Đối tác sẽ được tính giảm theo số lượng tương ứng.

8) Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Toàn bộ vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ cổ phiếu cho các đối tác chiến lược sẽ được Tổng công ty sử dụng cho việc đầu tư vào các dự án đã và đang thực hiện (*theo danh sách các dự án đính kèm*); Bổ sung vốn đầu tư vào các đơn vị thành viên trực thuộc Tổng Công ty (*theo danh sách các công ty thành viên đính kèm*); và bổ sung vốn lưu động.

ĐHĐCĐ nhất trí ủy quyền cho HĐQT Tổng Công ty thực hiện giải ngân lượng vốn thu được cho các dự án đầu tư trên cơ sở nhu cầu vốn thực tế và tiến độ thực hiện của từng dự án; thực hiện cân đối vốn góp cho các đơn vị thành viên (*căn cứ trên cơ sở nhu cầu vốn thực tế của từng đơn vị*), phần còn lại bổ sung vốn lưu động của Tổng Công ty.

9) Thời gian thực hiện:

HĐQT lựa chọn thời điểm chào bán cụ thể phù hợp với tình hình thực tế của thị trường nhưng không sớm hơn 31/12/2008.

10) Niêm yết bổ sung:

Trong trường hợp khi kết thúc đợt chào bán này mà Tổng Công ty đã niêm yết thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Tổng Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết để niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thêm.

B Giai đoạn 2: Chào bán cho cổ đông hiện hữu

- 1) **Tổng số cổ phần chào bán dự kiến:** 50.000.000 (*năm mươi triệu*) cổ phần
- 2) **Mệnh giá:** 10.000 đồng/ cổ phần
- 3) **Loại cổ phần:** cổ phần phổ thông
- 4) **Đối tượng chào bán:** Là các cổ đông hiện hữu có tên tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện chào bán thêm cổ phần.

- 5) **Giá chào bán dự kiến là:** 20.000 đồng/ cổ phần. Trong trường hợp cần thiết, để phù hợp với tình hình thực tế của thị trường, HĐQT điều chỉnh giảm mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.
- 6) **Nguyên tắc phân phối cổ phần chào bán:**
Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được phân phối theo danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách để thực hiện chào bán cổ phần.
Để đảm bảo tổng số cổ phiếu phân phối cho cổ đông hiện hữu không vượt quá số lượng cổ phiếu phát hành, số lượng cổ phiếu phân phối cho các cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- 7) **Xử lý số cổ phần không chào bán hết (nếu có), số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn đến hàng đơn vị (nếu có):**
Số lượng cổ phần lẻ phát sinh do làm việc làm tròn xuống đến hàng đơn vị và số lượng cổ phần không được cổ đông đăng ký mua hết sẽ được Hội đồng quản trị Tổng Công ty tiếp tục chào bán cho các đối tượng khác với những điều kiện phù hợp trên cơ sở đảm bảo quyền lợi cho cổ đông cũng như Tổng Công ty, nhưng với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu;
- 8) **Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:**
Toàn bộ vốn thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được Tổng công ty sử dụng cho việc đầu tư vào các dự án đã và đang thực hiện (theo danh sách các dự án đầu tư đính kèm), bổ sung vốn đầu tư vào các đơn vị thành viên trực thuộc Tổng Công ty (theo danh sách đính kèm) và bổ sung vốn lưu động.
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Tổng Công ty thực hiện giải ngân lượng vốn thu được cho các dự án đầu tư trên cơ sở nhu cầu vốn thực tế và tiến độ thực hiện của từng dự án; thực hiện cân đối vốn góp cho các đơn vị thành viên (căn cứ trên cơ sở nhu cầu vốn thực tế của từng đơn vị), phần còn lại Bổ sung vốn lưu động của Tổng Công ty.
- 9) **Thời gian thực hiện:**
HĐQT lựa chọn thời điểm chào bán cho cổ đông hiện hữu sau khi đã kết thúc giai đoạn chào bán riêng lẻ cho các đối tác chiến lược.
- 10) **Niêm yết bổ sung:**
Trong trường hợp khi kết thúc đợt chào bán này mà Tổng Công ty đã niêm yết thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Tổng Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết để niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thêm.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 87,39% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8. Thông qua Kế hoạch niêm yết cổ phiếu VINACONEX tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội trong năm 2008

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua việc niêm yết cổ phiếu Tổng Công ty tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội như sau:

- **Tên cổ phần:** Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam
- **Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông
- **Mã cổ phần:** VCG
- **Mệnh giá:** 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần
- **Thời gian đăng ký niêm yết dự kiến:** Không chậm hơn tháng 8/2008
- **Tổ chức tư vấn:** Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long (KLS)

ĐHĐCĐ nhất trí ủy quyền cho HĐQT Tổng Công ty xây dựng phương án niêm yết cụ thể, tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và niêm yết cổ phiếu tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cũng như các vấn đề liên quan khác theo đúng quy định của Điều lệ Tổng Công ty và quy định của Pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99,98% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 9. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn Điều lệ tổ chức và hoạt động (sửa đổi) của Tổng công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam, bao gồm 21 phần với 57 điều.

(Toàn văn Dự thảo điều lệ sửa đổi theo Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 số 02/2008/BB-ĐHĐCĐ/VCG đính kèm).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT tiến hành việc ban hành Điều lệ sửa đổi và tổ chức thực hiện, Điều lệ đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 98,57% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 10. Thông qua Quy chế quản trị Tổng Công ty

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn Quy chế quản trị Tổng công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam, bao gồm 10 chương với 34 điều.

(Toàn văn Dự thảo Quy chế quản trị Tổng Công ty theo Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 số 02/2008/BB-ĐHĐCĐ/VCG đính kèm)

Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho HĐQT tiến hành việc ban hành Quy chế quản trị Tổng công ty và tổ chức thực hiện Quy chế, đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 97,66% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2008 của Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam - Vinaconex có hiệu lực kể từ ngày 17/4/2008.

Đại Hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng Quản trị Tổng Công ty triển khai thực hiện các nội dung đã thông qua tại Đại hội theo đúng quy định của Điều lệ Tổng công ty và quy định của pháp luật.

Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 của Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam - VINACONEX thông qua và được lập thành 10 bản có giá trị pháp lý như nhau.

Nơi nhận:

- TCT CP Vinaconex;
- Các cổ đông;
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu HC, VP.



TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



NGUYỄN VĂN TUÂN